

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /4/2022 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	2.250.000	377.328	17%	121%
I	Thu nội địa	2.180.000	362.445	17%	132%
1	Thu từ khu vực DNNN	999.500	127.652	13%	183%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	8.000	3.927	49%	175%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	515.000	96.969	19%	126%
4	Thuế thu nhập cá nhân	29.000	12.597	43%	142%
5	Thuế bảo vệ môi trường	130.000	41.362	32%	137%
6	Lệ phí trước bạ	50.000	11.852	24%	86%
7	Thu phí, lệ phí	28.000	8.735	31%	105%
8	Các khoản thu về nhà, đất	222.500	23.956	11%	71%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		4		
-	Thu tiền sử dụng đất	207.500	22.692	11%	74%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	15.000	1.260	8%	42%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	130.000	12.468	10%	170%
10	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước				
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	28.000	6.604	24%	84%
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		60		261%
13	Thu khác ngân sách	40.000	16.263	41%	108%
II	Thu từ dầu thô				
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	70.000	14.883	21%	39%
1	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu				
2	Thuế xuất khẩu				
3	Thuế nhập khẩu				
4	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu				
5	Thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu				
6	Thu khác				
IV	Thu viện trợ				
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	2.016.920	331.104	16%	134%
1	Từ các khoản thu phân chia	105.970	26.266	25%	198%
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	1.910.950	304.838	16%	130%